

Số: 599/QĐ-CDYTHN

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành chương trình đào tạo chính quy ngành Điều dưỡng trình độ cao đẳng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 6595/QĐ-UBND ngày 01/12/2015 của UBND thành phố Hà Nội về việc xác định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của trường Cao đẳng Y tế Hà Nội;

Căn cứ Thông tư số 04/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành danh mục ngành, nghề đào tạo cấp IV trình độ trung cấp, cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp;

Căn cứ Quy chế tổ chức hoạt động của trường Cao đẳng Y tế Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 186 /QĐ- CDYHN ngày 29 tháng 3 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Hà Nội về việc thành lập Hội đồng thẩm định 09 chương trình đào tạo;

Căn cứ Biên bản Thẩm định CTĐT bổ sung, chỉnh sửa ngày 16 tháng 5 năm 2019, Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo trường Cao đẳng Y tế Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay ban hành quyết định chương trình đào tạo chính quy trình độ cao đẳng ngành Điều dưỡng (có chương trình kèm theo):

Điều 2. Quyết định được áp dụng bắt đầu cho khóa tuyển sinh từ 7/2019.

Điều 3. Phòng Đào tạo, các Khoa/bộ môn và các phòng chức năng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (Để báo cáo);
- Như Điều 3 (Để thực hiện);
- Lưu VT, ĐT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Phạm Văn Tân

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ HÀ NỘI

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 599/QĐ-CDYTHN ngày 30 tháng 7 năm 2019
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng y tế Hà Nội)*

Trình độ đào tạo : Cao đẳng
Ngành đào tạo : Điều dưỡng
Mã Ngành : 6720301
Hình thức đào tạo : Chính quy

Hà Nội, 2019

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Tên ngành, nghề	: Điều dưỡng
Mã ngành, nghề	: 6720301
Trình độ đào tạo	: Cao đẳng
Hình thức đào tạo	: Chính quy
Đối tượng tuyển sinh	: Tốt nghiệp Trung học phổ thông
Thời gian đào tạo	: 3 năm.

1. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo người điều dưỡng trình độ cao đẳng có phẩm chất chính trị, đạo đức, ý thức phục vụ nhân dân, kiến thức và năng lực thực hành nghề điều dưỡng ở trình độ cao đẳng, có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Người điều dưỡng thực hành nghề nghiệp theo quy định của nhà nước về công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe của nhân dân, và hành nghề theo tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp, trung thực, khách quan, thận trọng trong nghề nghiệp, tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp.

1.2. Mục tiêu cụ thể

1.2.1. Kiến thức

- Trình bày được cấu tạo, hoạt động và chức năng của cơ thể con người trong trạng thái bình thường và bệnh lý;
- Phân tích được sự tác động qua lại giữa môi trường sống và sức khỏe con người;
- Trình bày được các biện pháp duy trì và cải thiện điều kiện sống để bảo vệ và nâng cao sức khỏe.

1.2.2. Kỹ năng

- Phối hợp với các nhân viên y tế khác để chăm sóc và nâng cao sức khỏe người bệnh;
- Thực hiện được đầy đủ và thành thạo các kỹ thuật chăm sóc điều dưỡng cơ bản và thực hiện được một số kỹ thuật điều dưỡng phức tạp của chuyên khoa theo sự phân công của điều dưỡng phụ trách;
- Tham gia xây dựng, lập kế hoạch và thực hiện quy trình điều dưỡng, công tác quản lý ngành;
- Đảm bảo chất lượng chăm sóc toàn diện ổn định và liên tục;

- Tư vấn, giáo dục sức khỏe cho người bệnh và cộng đồng, thông tin giao tiếp với người bệnh, đồng nghiệp và cộng đồng phù hợp với văn hoá;
- Tổ chức thực hiện tốt y lệnh của bác sỹ, đề xuất các biện pháp xử lý hợp lý;
- Phối hợp và tham gia thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, kế hoạch hóa gia đình, nâng cao sức khỏe cộng đồng, đảm bảo an toàn chung;
- Thực hiện được việc sơ cứu, cấp cứu ban đầu các trường hợp bệnh nặng, tai nạn;
- Có kỹ năng sử dụng thuốc hợp lý, an toàn;
- Tham gia tổ chức và đào tạo cán bộ điều dưỡng và các nhân viên y tế, liên tục đào tạo cho mình và cho người khác;
- Áp dụng Y học cổ truyền trong công tác chăm sóc, phòng và chữa bệnh;
- Tham gia phát hiện sớm các bệnh dịch tại địa phương và đề xuất các biện pháp phối hợp nhằm phòng chống dịch và bảo vệ môi trường sức khỏe;
- Có khả năng tham gia vào công tác nghiên cứu khoa học;
- Có kỹ năng cơ bản về tin học và ngoại ngữ để phục vụ công tác chuyên môn.

1.2.3. Thái độ

- Yêu ngành, yêu nghề, tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân, hết lòng phục vụ người bệnh;
- Tôn trọng, đoàn kết, hợp tác với đồng nghiệp, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành.
- Khiêm tốn học hỏi, tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Học xong chương trình này, người học có đủ điều kiện chuyên môn để được tuyển dụng vào làm việc tại:

- Các cơ sở y tế của Nhà nước hoặc các cơ sở y tế ngoài công lập.
- Các cơ sở đào tạo về điều dưỡng.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khoá học:

- Số lượng môn học, mô đun: 28
- Khối lượng kiến thức toàn khoá học: 108 tín chỉ (2804 giờ)
- Khối lượng các môn học chung/ đại cương: 435 giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 2369 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 839 giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1965 giờ.

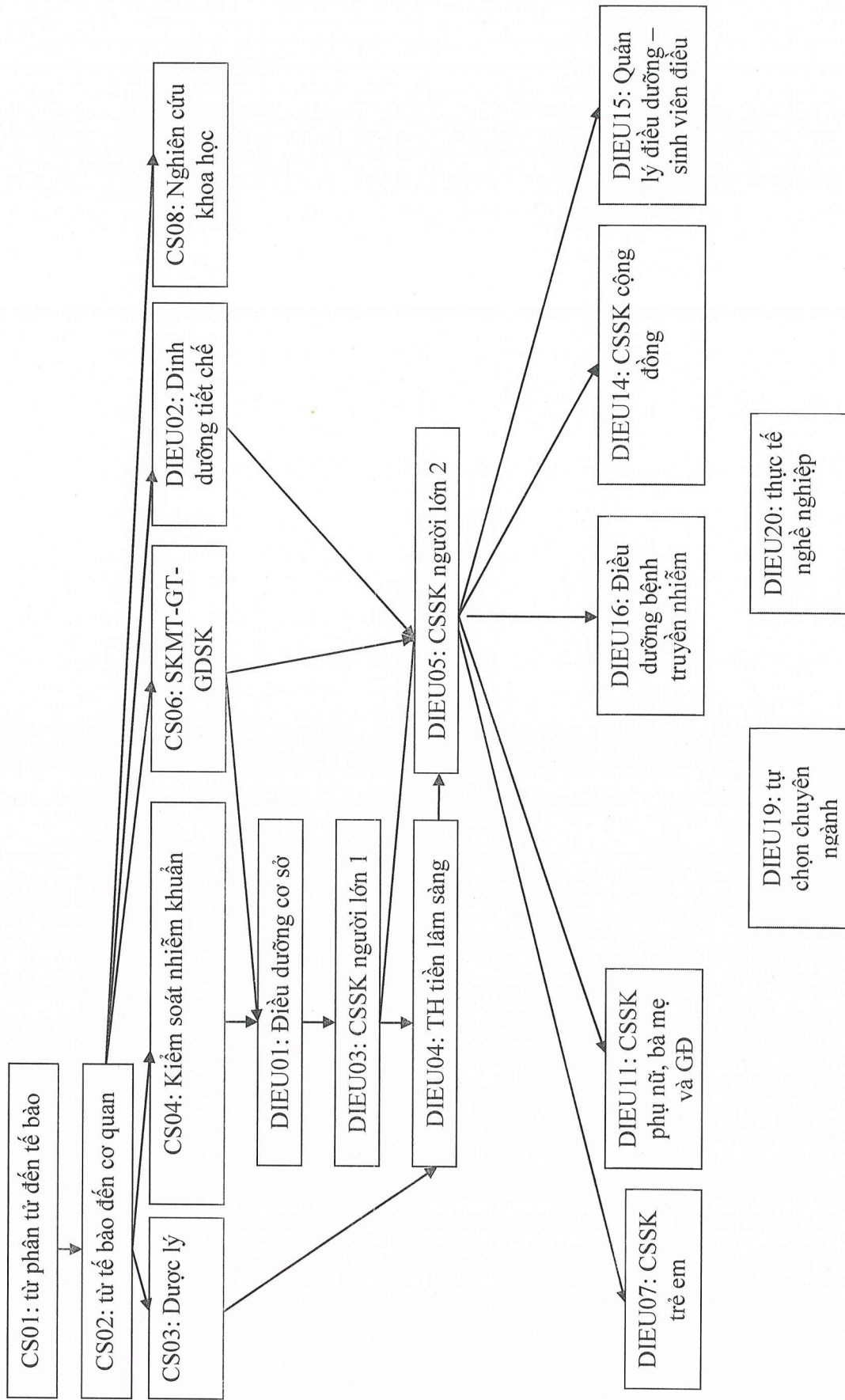
3. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

TT	Mã MH/ MD	Tên môn học / mô đun	Thời gian học tập (tín chỉ)			Thời gian học tập (giờ)					
			Tổng số	Lý thuyết	Trong đó		Tổng số	Trong đó			
					Thực hành/ bài tập/ thảo	Thực tập làm sàng		Thực hành/ bài tập/ thảo	Thực tập làm sàng	Thi/ kiểm tra TH	
	I	Các môn học chung	23	16	7	0	157	256	0	18	4
1	CH01	Chính trị	5	4	1	0	41	29	0	5	0
2	CH02	Tin học	3	1	2	0	15	58	0	1	1
3	CH03	Tiếng Anh	6	4	2	0	42	72	0	6	0
4	CH04	Pháp luật	2	2	0	0	18	10	0	2	0
5	CH05	Giáo dục thể chất	2	0	2	0	5	51	0	1	3
6	CH06	Giáo dục quốc phòng – an ninh	5	5	0	0	36	36	0	3	0
	II.	Các môn học chuyên môn	85	43	11	31	618	313	1369	46	23
	II.1	Các môn học, mô đun cơ sở	21	17	3	1	243	84	44	19	0
7	CS01	Khoa học phân tử đến tế bào	4	3	1	0	43	28	0	4	0
8	CS02	Khoa học tế bào đến cơ quan	5	4	1	0	59	28	0	3	0
9	CS03	Dược lý	2	1	1	0	14	28	0	3	0
10	CS04	Kiểm soát nhiễm khuẩn	2	1	0	1	14	0	44	2	0

11	DIEU01A	SKMT - Giao tiếp- Giáo dục sức khỏe	2	2	0	0	30	28	0	0	2	0
12	CS06	Dinh dưỡng tiết chế	2	2	0	0	30	28	0	0	2	0
13	DIEU02	Pháp luật y tế - đạo đức nghề nghiệp	1	1	0	0	15	14	0	0	1	0
14	CS07	Dịch tễ học - thực hành Nghiên cứu khoa học	3	3	0	0	45	43	0	0	2	0
	II.2.	Môn học, mô đun chuyên ngành	58	22	8	28	1829	317	229	1236	25	22
15	DIEU03	Điều dưỡng cơ sở	9	2	5	2	270	30	143	88	7	2
16	DIEU04	Chăm sóc sức khỏe người lớn 1	5	5	0	0	75	72	0	0	3	0
17	DIEU05	Chăm sóc sức khỏe người lớn 2	4	4	0	0	60	57	0	0	3	0
18	DIEU17	Thực hành chăm sóc người lớn 1	2	0	2	0	60	0	58	0	0	2
19	DIEU18	Thực hành chăm sóc sức khỏe người lớn 2	6	0	0	6	270	0	0	265	0	5
20	DIEU06	Thực hành chăm sóc người lớn 3	5	0	0	5	225	0	0	220	0	5
21	DIEU07	Chăm sóc sức khỏe trẻ em	6	1	1	4	224	14	28	178	3	1
22	DIEU11	Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình	5	2	0	3	165	28	0	133	3	1
23	DIEU14	Chăm sóc sức khỏe cộng đồng	5	4	0	1	105	59	0	44	2	0
24	DIEU15	Quản lý điều dưỡng - hộ sinh	2	2	0	0	30	28	0	0	2	0
25	DIEU16	Điều dưỡng bệnh truyền nhiễm	4	2	0	2	120	29	0	88	2	1

26	DIEU20	Thực tế nghề nghiệp	5	0	0	0	5	225	0	0	220	0	5
	II.3	Môn học, mô đun tự chọn (chọn 2 trong 9 môn)	6	4	0	2	150	58	0	89	2	1	1
27	DIEU19A	Phục hồi chức năng	3	2	0	1	75	29	0	44.5	1	0.5	
28	DIEU19B	Y học cổ truyền	3	2	0	1	75	29	0	44.5	1	0.5	
29	DIEU19C	Điều dưỡng chuyên khoa RHM	3	2	0	1	75	29	0	44.5	1	0.5	
30	DIEU19D	Điều dưỡng chuyên khoa TMH	3	2	0	1	75	29	0	44.5	1	0.5	
31	DIEU19E	Điều dưỡng chuyên khoa mắt	3	2	0	1	75	29	0	44.5	1	0.5	
32	DIEU19F	Điều dưỡng chuyên khoa da liễu	3	2	0	1	75	29	0	44.5	1	0.5	
33	DIEU19G	Điều dưỡng chuyên khoa thần kinh	3	2	0	1	75	29	0	44.5	1	0.5	
34	DIEU19H	Điều dưỡng chuyên khoa lão khoa	3	2	0	1	75	29	0	44.5	1	0.5	
35	DIEU 13	Chăm sóc sức khỏe tâm thần	3	2	0	1	75	29	0	44.5	1	0.5	
		Tổng	108	59	18	31	2804	775	569	1369	64	27	

TRÌNH TỰ THỰC HIỆN MÔN HỌC/ MÔ ĐUN



4. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

5.1. Các môn học chung bắt buộc thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội:

5.1.1. Môn Anh văn thực hiện theo thông tư số 03/2019/TT-BLĐTBXH ngày 17/01/2019 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc Ban hành chương trình môn học Tiếng Anh thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.

5.1.2. Môn Tin học thực hiện theo thông tư số 11/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc ban hành chương trình môn học Tin học thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

5.1.3. Môn Giáo dục thể chất thực hiện theo thông tư số 12/2018/TT- BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc ban hành chương trình môn học Giáo dục thể chất thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

5.1.4. Môn học Pháp luật thực hiện theo thông tư số 13/2018/TT- BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc ban hành chương trình môn học Pháp luật thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

5.1.5. Môn học Giáo dục chính trị thực hiện theo thông tư số 24/2018/TT-BLĐTBXH ngày 06/12/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc ban hành chương trình môn học Giáo dục chính trị thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

5.1.6. Môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh thực hiện theo thông tư số 10/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

5.2. Tổ chức đào tạo: áp dụng đào tạo theo phương thức tích lũy môn học, mô đun và tín chỉ theo hướng dẫn thông tư 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13/3/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

5.3. Hướng dẫn xác định thời gian và nội dung hoạt động ngoại khoá: căn cứ điều kiện cụ thể, khả năng của trường, kế hoạch đào tạo hàng năm theo từng khoá học, lớp học và hình thức tổ chức đào tạo trong chương trình đào tạo, Hiệu trưởng sẽ có quyết định ban hành vào đầu mỗi khoá học.

5.4. Tổ chức thi/ kiểm tra hết môn học/ mô đun: Áp dụng Quy định về thực hiện chương trình đào tạo theo thông tư 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13/3/2017 của Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội và được cụ thể hoá trong nội dung chi tiết từng môn học và quy chế đào tạo.

5.5. Tổ chức xét công nhận tốt nghiệp: Áp dụng Quy định thi, kiểm tra và xét công nhận tốt nghiệp theo thông tư 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13/3/2017 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, cụ thể:

- Người học phải học hết chương trình đào tạo và phải tích lũy đủ số môn học/mô đun/ tín chỉ theo quy định trong chương trình đào tạo.

- Hiệu trưởng sẽ căn cứ vào kết quả tích lũy của người học để quyết định việc công nhận tốt nghiệp ngay cho người học.

- Hiệu trưởng các trường căn cứ vào kết quả xét công nhận tốt nghiệp để cấp bằng danh hiệu Cử nhân thực hành ngành Điều dưỡng (bằng bậc 5 trong khung trình độ quốc gia).

5.6. Các phương pháp dạy – học chính: tất cả các môn học cần được giảng dạy bằng phương pháp dạy học tích cực, lấy người học làm trung tâm như thảo luận nhóm, bài tập tình huống, thảo luận ca lâm sàng, giải quyết vấn đề, bài tập nhóm, bài tập lớn, thực hành dựa vào bằng chứng. Áp dụng khoa học công nghệ trong quá trình tổ chức dạy, học.

5.7. Điều kiện thực hiện chương trình:

- Tổ chức học lý thuyết tại giảng đường hoặc trực tuyến (thực hiện linh hoạt đảm bảo đáp ứng các điều kiện cho việc đào tạo để đảm bảo chất lượng và được cụ thể trong từng MH/MĐ)

- Tổ chức học thực hành tại phòng thực hành có đủ trang thiết bị, mô hình thực hành theo yêu cầu của từng môn học, mô đun.

- Tổ chức thừa tập tại các cơ sở y tế đã công bố đủ điều kiện là cơ sở đào tạo thực hành trong khối ngành sức khỏe, có ký hợp đồng nguyên tắc theo nghị định 111/2017/NĐ-CP về việc phối hợp đào tạo thực hành giữa cơ sở giáo dục và cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe.

- Giảng viên đạt tiêu chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ và có đủ kinh nghiệm giảng dạy.

